

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2020/DS-ST

Ngày: 25/12/2020.

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Phùng Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Đình Trị.

2. Bà Nguyễn Thị Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Mai – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2020, về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 10 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP VNTV(VP Bank).

Địa chỉ trụ sở: 89 L, phường L, quận Đ, TP Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật có ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Ủy quyền cho ông Nguyễn Anh T, sinh năm: 1982.

Trú tại: Tầng 4, số 112P, quận H, tp Đà Nẵng, theo văn bản ủy quyền số: 165/2019/UQ-VPB ngày 30/9/2019.

- Bị đơn: Ông Trần Văn H, sinh năm: 1966

Bà Võ Thị H, sinh năm: 1972.

Cùng trú tại: Tổ 2B, thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

(Ông T có mặt, ông H, bà H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn ông Nguyễn Bá T đã trình bày nội dung như nội dung ông Nguyễn Anh T trình bày tại phiên tòa như sau:

Vào ngày 27/9/2017 ông Trần Văn H, bà Võ Thị H có ký hợp đồng tín dụng số LN1709220246311/STA/HĐTD với Ngân hàng TMCP VNTV(VP Bank) – Chi

nhánh Đà Nẵng vay số tiền là 452.000.000 đồng, mục đích vay: Mua xe Hyundai Elantra CKD 1,6L-MT, thời hạn vay: 83 tháng. Với lãi suất trong hạn thỏa thuận 9,4%/năm. Từ tháng thứ 7 trở đi, lãi suất bằng lãi suất tiết kiệm 24 tháng, cộng biên độ cao nhất 4,7%/năm. Lãi suất quá hạn bằng 150% nợ trong hạn. Ngân hàng VP Bank đã giải ngân cho ông H, bà H số tiền vay từ ngày 27/9/2017. Tài sản đảm bảo cho khoản vay là xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Elantra màu trắng, biển kiểm soát (BKS) 92A - 091.42. số khung 41CAHN005830, số máy G4FGHU094246. Đăng ký xe số 018534 do Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 26/9/2017 đứng tên Võ Thị H. Việc thế chấp tài sản được các bên lập hợp đồng theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1709220246311/STA/HĐTC ký ngày 27/9/2017, tại Văn phòng Công chứng Phạm Văn Khánh, thành phố Đà Nẵng, số công chứng: 2132, đăng ký giao dịch tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Đà Nẵng theo quy định. Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, vợ chồng ông H bà H đã trả được nợ gốc là 141.570.021 đồng, lãi trong hạn 69.309.703 đồng, lãi quá hạn 13.503.421 đồng. Mặc dù thời hạn của hợp đồng chưa hết nhưng ông Trần Văn H và bà Võ Thị H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với Ngân hàng VP Bank kể từ ngày 02/01/2019. Nay ông Nguyễn Anh T đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc ông H và bà H phải trả cho Ngân hàng TMCP VNTV(VP Bank) số tiền nợ gốc là 310.429.979 đồng và nợ lãi tính đến ngày 25/12/2020 trong đó lãi trong hạn là 3.465.861 đồng, lãi quá hạn: 90.346.120 đồng. Tổng cộng: 404.241.960 đồng. Ngoài ra, ông Trương đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc vợ chồng ông H bà H phải tiếp tục trả lãi nợ gốc phát sinh theo hợp đồng cho đến khi ông H bà H thanh toán xong nợ gốc cho Ngân hàng. Đồng thời còn yêu cầu nếu ông H bà H không thanh toán số tiền vay gốc và lãi thì Ngân hàng có quyền yêu cầu kê biên tài sản đảm bảo để thu hồi nợ.

* Bị đơn ông Trần Văn H và bà Võ Thị H không đến Tòa án nên không có bản tự khai, không có lời trình bày mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng pháp luật; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự đối với nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng pháp luật. Đối với bị đơn không đến làm việc tại Tòa án, không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu hồ sơ cũng như diễn biến tại phiên Tòa thì thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ lời trình bày của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam;

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp vi phạm nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng tín dụng, giữa Ngân hàng TMCP VNTV(VP Bank) và ông Trần Văn H bà Võ Thị H. Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện. Vụ án có bị đơn đăng ký hộ khẩu tại huyện T nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam là đúng với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Trần Văn H và bà Võ Thị H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa. Các văn bản đã được gửi qua đường bưu điện và niêm yết tại UBND xã B, huyện T nơi bị đơn cư trú. Nhưng bị đơn vẫn cố tình vắng mặt không có lý do tại các buổi hòa giải cũng như tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo qui định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

- Tại hợp đồng tín dụng số LN1709220246311/STA/HĐTD ngày 27/9/2017, xác định vợ chồng ông Trần Văn H, bà Võ Thị H có ký kết với Ngân hàng TMCP VNTV(VP Bank) – Chi nhánh Đà Nẵng để vay số tiền là 452.000.000 đồng, mục đích vay: Mua xe Hyundai Elantra CKD 1,6L-MT, thời hạn vay: 83 tháng. Với lãi suất trong hạn thỏa thuận 9,4%/năm. Từ tháng thứ 7 trở đi, lãi suất bằng lãi suất tiết kiệm 24 tháng, cộng biên độ cao nhất 4,7%/năm. Lãi suất quá hạn bằng 150% nợ trong hạn. Hợp đồng thế chấp tài sản có công chứng tại văn phòng Công chứng Văn Khánh. Ngân hàng VP Bank đã giải ngân cho ông H, bà H số tiền vay vào ngày 27/9/2017.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay là xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Elantra màu trắng, biển kiểm soát (BKS) 92A -091.42. số khung 41CAHN005830, số máy G4FGHU094246. Đăng ký xe số 018534 do Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 26/9/2017 đứng tên Võ Thị H. Việc thế chấp tài sản được xác định theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1709220246311/STA/HĐTC ký ngày 27/9/2017, tại Văn phòng Công chứng Phạm Văn Khánh, thành phố Đà Nẵng, số công chứng: 2132, đăng ký giao dịch tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Đà Nẵng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông Trần Văn H và bà Võ Thị H trả nợ đúng hạn đến ngày 01/01/2019 thì vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng VP Bank bắt đầu tính lãi quá hạn đối với khoản vay. Từ ngày 01/5/2019 bà H ông H có trả thêm được 02 đợt vào các ngày 24/6/2019 và 02/01/2020 nhưng không đủ số tiền như thỏa thuận tại hợp đồng. Sau đó bà H ông H không trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng tính từ đó cho đến nay.

Nay ông Nguyễn Anh T đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc ông H và bà H phải trả cho Ngân hàng TMCP VNTV(VP Bank) số tiền nợ gốc là 310.429.979 đồng và nợ lãi tính đến ngày 25/12/2020 trong đó lãi trong hạn là: 3.465.861 đồng, lãi quá hạn là: 90.346.120 đồng. Tổng cộng: 404.241.960 đồng.

Ngoài ra, ông Tưởng đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc vợ chồng ông H bà H phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi ông H bà H thanh toán xong nợ gốc cho Ngân hàng. Đồng thời đại diện cho nguyên đơn còn yêu cầu nếu ông H bà H không thanh toán số tiền vay gốc và lãi thì Ngân hàng có quyền yêu cầu kê biên tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

[3] Xét nội dung tranh chấp và các căn cứ đã được thu thập có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xác định:

- Việc lập hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP VNTV với vợ chồng ông Trần Văn H và bà Võ Thị H là có thật và hợp pháp.

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông H bà H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng VP Bank khởi kiện là đúng.

- Đối với lãi suất thỏa thuận giữa các bên là 9,4%/năm. Từ tháng thứ 7 trở đi, lãi suất bằng lãi suất tiết kiệm 24 tháng, cộng biên độ cao nhất 4,7%/năm. Lãi suất quá hạn bằng 150% nợ trong hạn. Việc thỏa thuận về lãi suất của các bên thì thấy lãi suất các bên thỏa thuận là phù hợp, không cao hơn so với quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

- Ngân hàng VP Bank yêu cầu Hội đồng xét xử buộc ông Trần Văn H và bà Võ Thị H phải thanh toán số tiền nợ gốc là 310.429.979 đồng và nợ lãi tính đến ngày 25/12/2020 trong đó lãi trong hạn là 3.465.861 đồng, lãi quá hạn: 90.346.120 đồng. Tổng cộng: 404.241.960 đồng. Ngoài ra, ông Tưởng đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc vợ chồng ông H bà H phải tiếp tục trả lãi phát sinh của khoản nợ gốc theo hợp đồng cho đến khi ông H bà H thanh toán xong nợ gốc cho Ngân hàng. Đại diện cho Ngân hàng yêu cầu có quyền yêu cầu kê biên tài sản đảm bảo để thu hồi nợ. Xét yêu cầu của đại diện theo ủy quyền của nguyên là đúng pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc vợ chồng ông Trần Văn H và bà Võ Thị H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP VNTV(VP Bank) số tiền nợ gốc 310.429.979 đồng và nợ lãi tính đến ngày 25/12/2020 trong đó lãi trong hạn là 3.465.861 đồng, lãi quá hạn: 90.346.120 đồng. Tổng cộng: 404.241.960 đồng (Bốn trăm lẻ bốn triệu hai trăm bốn mươi một ngàn chín trăm sáu mươi đồng). Vợ, chồng ông H bà H tiếp tục trả lãi phát sinh theo thỏa thuận hợp đồng kể từ ngày 26/12/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Đối với tài sản đảm bảo cho khoản vay là xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Elantra màu trắng, biển kiểm soát (BKS) 92A -091.42. số khung 41CAHN005830, số máy G4FGHU094246. Các bên có ký kết hợp đồng thế chấp công chứng theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1709220246311/STA/HĐTC ký ngày 27/9/2017, tại Văn phòng Công chứng Phạm Văn Khánh, địa chỉ: 955 Ngô Quyền, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, số công chứng: 2132; Được đăng ký giao dịch tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Đà Nẵng. Đăng ký xe số 018534 do Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 26/9/2017 đứng tên Võ Thị H. Nguyên đơn Ngân hàng TMCP VNTV(VP Bank) có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện T xử lý tài sản thế chấp theo quy định của Luật Thi hành án dân sự để thu hồi nợ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Vì yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên vợ chồng ông Trần Văn H và bà Võ Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với

số tiền: 20.210.000 đồng (Hai mươi triệu hai trăm mười ngàn đồng). Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP VNTV số tiền tạm ứng án phí 9.180.000 đồng (Chín triệu một trăm tám mươi ngàn đồng) tại biên lai thu số 0005448 ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

[5] Các bên đương có quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo theo quy định tại các Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 146; Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 299; Điều 303; Điều 317; Điều 320; Điều 323; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP VNTV(VP Bank), về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với vợ chồng ông Trần Văn H và bà Võ Thị H. Buộc ông Trần Văn H và bà Võ Thị H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP VNTV(VP Bank) số tiền nợ gốc 310.429.979 đồng và nợ lãi tính đến ngày 25/12/2020 trong đó lãi trong hạn là 3.465.861 đồng, lãi quá hạn: 90.346.120 đồng. Tổng cộng: 404.241.960 đồng (Bốn trăm lẻ bốn triệu hai trăm bốn mươi một ngàn chín trăm sáu mươi đồng). Vợ, chồng ông H bà H tiếp tục trả lãi phát sinh theo thỏa thuận hợp đồng kể từ ngày 26/12/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

2. Tài sản đảm bảo cho khoản vay là xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Elantra màu trắng, biển kiểm soát (BKS) 92A -091.42. Số khung 41CAHN005830, số máy G4FGHU094246. Theo hợp đồng thế chấp công chứng xe ô tô số: LN1709220246311/STA/HĐTC ký ngày 27/9/2017, tại Văn phòng Công chứng Phạm Văn Khánh, địa chỉ: 955 Ngô Quyền, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, số công chứng: 2132; Được đăng ký giao dịch tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Đà Nẵng. Đăng ký xe số 018534 do Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 26/9/2017 đứng tên Võ Thị H. Nguyên đơn Ngân hàng TMCP VNTV(VP Bank) có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện T xử lý tài sản thế chấp theo quy định của Luật Thi hành án dân sự để thu hồi nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Vợ chồng ông Trần Văn H và bà Võ Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền: 20.210.000 đồng (Hai mươi triệu hai trăm mười ngàn đồng).

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP VNTV(VP Bank) số tiền tạm ứng án phí 9.180.000 đồng (Chín triệu một trăm tám mươi ngàn đồng) tại biên lai thu số 0005448 ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

4. Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để xin Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND – VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THA.DS huyện T;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký tên, đóng dấu)

Đặng Phùng Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện T, tỉnh Quảng Nam, về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với hộ kinh doanh bà Nguyễn Thị Sương. Buộc bà Nguyễn Thị Sương và ông Trương Văn Hà phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện T, tỉnh Quảng Nam số tiền nợ gốc 80.000.000 đồng và lãi phát sinh đến ngày 25/7/2018 là 11.365.000 đồng. Tổng cộng là 91.365.000 (Chín mươi một triệu ba trăm sáu mươi lăm ngàn) đồng. Hộ bà Sương, ông Hà tiếp tục trả lãi quá hạn theo hợp đồng kể từ ngày 26/7/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2. Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện T, tỉnh Quảng Nam có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện T xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ khi bán án có hiệu lực pháp luật và hộ bà Nguyễn Thị Sương ông Trương Văn Hà không thanh toán khoản nợ trên. Tài sản đảm bảo tiền vay là thửa đất số 95, tờ bản đồ số 15, tổng diện tích 465m², trong đó có 358m² diện tích đất ở tại nông thôn và 107m² đất trồng cây hàng năm khác.

Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CB 198822 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Nam cấp ngày 07/3/2016 cho vợ chồng ông Trương Văn Hà và bà Nguyễn Thị Sương. Trên đất có nhà xây cấp 4, tường xây mái ngói, nền gạch men; diện tích xây dựng 102,96m². Ngoài ra phía Nam ngôi có một mái che lợp tôn. Góc phía Bắc trước nhà có một lò bánh mỳ kết cấu tường xây, lợp tôn diện tích 5m x 3 = 15m². Tại: Tổ 10, thôn Bình Hiệp, xã Bình Phục, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

3. Về án phí kinh doanh tH mại sơ thẩm: 4.568.000 (Bốn triệu năm trăm sáu mươi tám ngàn) đồng bà Nguyễn Thị Sương và ông Trương Văn Hà phải chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện T số tiền tạm ứng án phí 2.779.000 (Hai triệu bảy trăm bảy mươi chín ngàn) đồng tại biên lai thu số 0020523 ngày 20/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

4. Buộc bà Nguyễn Thị Sương và ông Trương Văn Hà phải trả cho Ngân hàng Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện T, tỉnh Quảng Nam số tiền 1.500.000 (Một triệu năm trăm ngàn) đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

5. Các bên đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để xin Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

